

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 12 tháng 4 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Tiến

Ông Đào Văn Hiệp

Ông Lê Quốc Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Dương Quốc Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 29/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Hu N** (tên gọi khác: U), sinh năm 1994 tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Bờ Càng, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Ấp L, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào D (đã chết) và bà Lý Thị T, sinh năm 1955; anh, chị, em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1990 và N nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; ngày 30/7/2017 đầu thú và bị tạm giữ, đến ngày 02/8/2017 tạm giam đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đào Hu N: Ông Huỳnh Phước H, là Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Thị H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1967 (chết ngày 21/7/2017)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1988 (anh Thiện là con ruột của bà P). Địa chỉ: Số 22, đường Nguyễn Tri P, Khóm 3, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Huỳnh Thị Kim P là chủ quán nhậu. Khoảng tháng 3 năm 2017, bà P nhận Đào Hu N làm con nuôi, nhưng thực chất là quan hệ như vợ chồng. Khi bị cáo N về nhà bà P ở, được bà P đưa cho 01 sợi dây chuyền vàng 17k trọng lượng 1 chỉ, 06 phân, 06 ly để đeo. Khoảng 14 giờ ngày 21/7/2017, tại quán của bà P có khách là nam giới đến uống rượu, bà P và bà Nguyễn Thị A (tên gọi khác là L) tiếp khách, bị cáo N nhìn thấy khách có hành vi sàm sỡ đối với bà P, bị cáo N ghen, nên rủ ông Huỳnh Văn H (bạn bà A) ra nhà sau uống rượu. Sau khi khách về, bà P và bị cáo N cãi nhau, bà P lấy lại sợi dây chuyền vàng đã đưa bị cáo N đeo trước đây và kêu bị cáo N đưa tiền bán quán trả cho bà P. Khi trả lại tiền và vàng cho bà P thì bị cáo N giận bỏ đi. Đến khoảng 22 giờ, bị cáo N trở về nhà bà P, bị cáo N đuổi bà A và ông H ra khỏi nhà, ông H, bà A ra về. Bị cáo N và bà P cãi nhau, bà P nắm đầu, đánh vào mặt làm bị cáo N bị dập môi; bà P đi vào phòng, bị cáo N vào năn nỉ, bà P không còn giận, bị cáo N với bà P quan hệ tình dục. Khoảng 23 giờ, sau khi quan hệ tình dục xong, bà P nói bị cáo N giấu tiền đem về cho mẹ. Bị cáo N không thừa nhận, nhưng bà P tiếp tục chửi, bị cáo N tức giận, nảy sinh ý định giết bà P. Khi bà P ngồi trên giường, bị cáo N lấy chiếc áo len màu xám, dài tay (loại áo nam) tại trong phòng cầm áo đi lên giường choàng áo vào cổ bà P siết mạnh khoảng 05 phút thì buông tay ra bà P ngã xuống giường. Bị cáo N nghe bà P còn thở khò khè, sợ bà P sống lại, bị cáo N dùng hai tay bóp cổ bà P khoảng 05 phút, thấy bà P không còn cử động nên mới buông tay ra và để tử thi bà P nằm ngay ngắn. Sau khi giết bà P, bị cáo N dùng dao đâm vào cổ, cắt tay, uống thuốc diệt cỏ, dùng dây điện thắt cổ tử tử nhưng không chết. Bị cáo N mở tủ quần áo tìm cây kéo để tự tử, thấy trong tủ có tiền và sợi dây chuyền vàng, bị cáo N lấy ra để trên ghế sa-lon. Sau đó, bị cáo N lên giường nằm ôm tử thi bà P ngủ đến khoảng 04 giờ sáng ngày 22/7/2017 thì thay quần áo và dùng điện thoại di động số 01256414837 của bà P gọi vào số máy 113 của Công an tỉnh Bạc Liêu với ý định ra tự thú, được cán bộ trực máy 113 hướng dẫn “tự thú thì đến Cơ quan Công an gần nhất”, bị cáo N tắt máy, lấy sợi dây chuyền vàng đeo vào cổ và lấy hết tiền bỏ vào bóp, đồng thời lấy chiếc áo gầy án để vào tủ đựng quần áo trong phòng và đi ra khỏi nhà bà P. Khoảng 06 giờ, ngày 22/7/2017, bị cáo N đi bộ đến nhà trọ Nghĩa Hiệp gần nhà bà P gặp Đào Lèo H là anh ruột của bị cáo. Tại đây bị cáo N nói với anh Đào Lèo H “*Tao đã lỡ tay giết chết bà Năm rồi*”, có chị Nguyễn Thị Cẩm là vợ của anh Đào Lèo H nghe, bị cáo N nhờ anh H đi kêu xe ôm hộ để đưa ra thị xã Giá Rai đón xe đi lên tỉnh Bình Dương. Khi lên tới tỉnh Bình Dương, bị cáo N điện thoại cho Danh Chí Cường là bạn của Đào Lèo H kêu Cường chạy xe ra ngã tư Hòa Lãng đón bị cáo N về nhà trọ của anh Cường ở. Sau đó, Đào Lèo H điện thoại vận động và trực tiếp đưa Đào Hu N đến Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Bạc Liêu đầu thú vào ngày 30/7/2017.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Huỳnh Thị Kim P ngày 22/7/2017, thể hiện có các vết thương chính có kích thước như sau:

- Khám ngoài: Cổ có vết hằn trầy xước da bầm tụ máu kích thước 24cm x 2,8cm và nổi lên nhiều hạt màu nâu đỏ sậm đi từ cổ bên phải qua cổ trước và sang qua cổ bên trong.

- Phẫu thuật vùng cổ bên phải ngay vết hằn thấy: Dưới da cổ ngay vết hằn bầm tụ máu; Tĩnh mạch và động mạch cảnh bên phải sung huyết.

- Phẫu thuật từ dưới cằm xuống đến rốn thấy: Phổi căng phồng, sung huyết, khoang lồng ngực khô; Trong khoang màng tim có dịch màu vàng chanh, tim sung huyết dạng chấm, trong khoang buồng tim có máu loãng; Gan sung huyết.

- Thu mẫu: Da cổ phải, động mạch cảnh phải, tim, phổi, gan, dạ dày, thu dịch trong âm đạo để giám định.

Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 16^{BL}/17, ngày 27/7/2017 của Khoa giải phẫu Bệnh – Pháp y, Bệnh viện Quân y 175, Bộ Quốc phòng kết luận: Huỳnh Thị Kim P, gồm các tổn thương: xuất huyết, tụ máu ở mô liên kết dưới da cổ phải; xuất huyết rải rác ở mô liên kết quanh động mạch cảnh phải; hình ảnh phù nề, sung huyết ở các tạng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/PC54–2017, ngày 22/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P là “Chết ngạt do bị chèn ép cổ”.

Bản kết luận giám định số 2550+2726/C54B ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo của Huỳnh Thị Kim P có tinh trùng người. Kiểu gen của mẫu tinh trùng này trùng với kiểu gen của Đào Hu N.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/BKL-HĐĐGTS, ngày 21/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 17K, không có mặt, có trọng lượng 01 chỉ, 06 phân, 06 ly tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 22/7/2017 là 3.867.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 39/QĐ-KSĐT-TA ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Đào Hu N về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 93 và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến: Bị cáo có hành vi giết chết bà Huỳnh Thị Kim P chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, sau khi giết chết bà P có hành vi lấy sợi dây chuyền trị giá 3.867.000đ và số tiền 3.800.000đ, là tài sản của bà P, nên Cáo trạng truy tố bị cáo Đào Hu N về tội “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*” là phù hợp nên giữ nguyên Cáo trạng. Khi dùng áo siết cổ bà P thấy bà P còn sống, bị cáo N tiếp tục dùng tay bóp cổ bà P đến chết mới chịu thôi, do đó bị cáo phải

chịu thêm tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 4.000.000đ; sau khi phạm tội ra đầu thú. Qua đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 93; điểm e khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Đào Hu N từ 16 đến 18 năm tù về tội “*Giết người*”. Áp dụng khoản 1 Điều 133 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Đào Hu N từ 03 đến 04 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; tổng hợp hình phạt chung của hai tội nêu trên là từ 19 đến 22 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa anh Thiện đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 120.000.000 đồng, tiền mai táng phí 63.394.160đ và số tiền bị cáo chiếm còn chiếm đoạt của bị hại là 2.000.000đ. Bị cáo Đào Hu N đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của anh Thiện.

- Về vật chứng: Vật chứng của vụ án và vật chứng thu giữ trong giai đoạn điều tra xét thấy không có giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; đối với giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo Đào Hu N trả lại cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh; về áp dụng các điểm, khoản, điều luật truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nên Luật sư không tranh luận với Kiểm sát viên. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo còn quá trẻ, đại dốt nhất thời phạm tội, nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có mức án nhẹ nhất để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Hu N khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 21/7/2017, tại nhà bà Huỳnh Thị Kim P Ấp L, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Đào Hu N có hành vi dùng áo len siết cổ bà P cho đến khi bà P không còn cử động, khi phát hiện bà P chưa chết, sợ bà P sống lại, bị cáo tiếp tục dùng tay bóp cổ bà P đến chết mới buông tay ra. Sau khi bà P chết, Đào Hu N có hành vi lấy sợi dây chuyền 01 chỉ 06 phân, 06 ly trị giá 3.867.000đ và số tiền trên 3.800.000đ rồi bỏ trốn lên tỉnh Bình Dương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 16^{BL}/17, ngày 27/7/2017 của Khoa giải phẫu Bệnh – Pháp y, Bệnh viện Quân y 175, Bộ Quốc

phòng kết luận: Huỳnh Thị Kim P, gồm các tổn thương: Xuất huyết, tụ máu ở mô liên kết dưới da cổ phải; xuất huyết rải rác ở mô liên kết quanh động mạch cảnh phải; hình ảnh phù nề, sung huyết ở các tạng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/PC54-2017, ngày 22/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P là “Chết ngạt do bị chèn ép cổ”.

Bản kết luận giám định số 2550+2726/C54B ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo của Huỳnh Thị Kim P có tinh trùng người. Kiểu gen của mẫu tinh trùng này trùng với kiểu gen của Đào Hu N.

[2] Hành vi của bị cáo Đào Hu N dùng áo siết cổ và dùng tay bóp cổ bà P là thể hiện sự mong muốn tước đoạt tính mạng của bà P và thực tế bà P đã chết, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với lỗi cố ý trực tiếp. Xét về nguyên nhân phạm tội, xuất phát từ việc ghen tuông và tức giận bị hại P chửi bị cáo lấy tiền của bị hại P về cho mẹ của bị cáo. Chỉ vì những mâu thuẫn N nhất này, bị cáo giết chết bà P là xem thường tính mạng của người khác và bất chấp pháp luật đã thể hiện bản tính côn đồ, nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Sau khi giết mà P, bị cáo Đào Hu N còn có hành vi lấy số tiền 3.800.000đ và sợi dây chuyền 17K trong tủ của bà P, qua kết luận định giá tài sản số 26/BKL-HĐĐGTS, ngày 21/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 17K, không có mặt, có trọng lượng 01 chỉ, 06 phân, 06 ly tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 22/7/2017 là 3.867.000đ. Việc bị cáo lấy tài sản của người bị hại P có xuất phát từ hành vi dùng vũ lực trước đó, nên phạm vào tội “*Cướp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đối với tội “*Cướp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù. Căn cứ khoản 3 Điều 8 Bộ luật Hình sự là tội phạm rất nghiêm trọng, nên bị cáo Đào Hu N phải chịu thêm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là “*Giết người mà ngay sau đó lại phạm một tội rất nghiêm trọng...*”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Đào Hu N về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm e và n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Đào Hu N sinh năm 1994, khi phạm tội ngày 21/7/2017, bị cáo đã 23 tuổi, đã trưởng thành, phát triển bình thường cả về thể lực và trí lực, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rất rõ những tác hại, hậu quả do hành vi của bản thân gây ra, nhưng chỉ vì xem thường pháp luật đã tước đoạt tính mạng của bà P, gây ra đau thương mất mát không gì bù đắp

được cho gia đình bị hại, nên phải gánh chịu hậu quả pháp lý do bị cáo gây ra. Lẽ ra, khi phát hiện bà P còn thờ khò khè bị cáo phải thức tỉnh lương tâm dừng hành vi phạm tội, nhưng bị cáo tiếp tục bóp cổ bà P đến chết mới chịu thôi, nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực đến tính mạng của bà Huỳnh Thị Kim P mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự địa phương. Bị cáo cùng lúc phạm hai tội, một tội thuộc rất nghiêm trọng và một tội đặc biệt nghiêm trọng thể hiện tính nguy hiểm cao độ. Do đó, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích sau này. Mặt khác cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả và bị cáo đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, học tập sớm trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 sợi dây chuyền vàng 17k, trọng lượng 01 chỉ, 06 phân, 06 ly và số tiền 1.800.000đ của bà P; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu tạm giữ từ bị cáo Đào Hu N đã được trả cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, anh Trần Thanh T người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí mai táng số tiền 63.394.160đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 120.000.000đ và 2.000.000đ mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại; tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 185.394.160đ; bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của anh Thiện. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 4.000.000đ, được đối trừ trong giai đoạn thi hành án. Nên buộc bị cáo Đào Hu N tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 181.394.160đ, anh T đại diện nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, đối với vật chứng không có liên quan đến hành vi phạm tội và là tài sản của bị cáo thì giao trả cho bị cáo.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Bản Cáo trạng còn thể hiện: Đối với anh Đào Lèo H: Sau khi nghe bị cáo Đào Hu N nói đã lỡ tay giết chết bà P, Đào Lèo H đã giúp cho bị cáo bỏ trốn. Nhưng sau khi biết rõ bà P chết, Đào Lèo H đã điện thoại vận động và trực tiếp đưa Đào Hu N đến Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Bạc Liêu đầu thú. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đào Lèo H là phù hợp. Đối với chị Nguyễn Thị C (vợ của Đào Lèo H): Chị C có nghe Đào Hu N nói với Đào Lèo H “*Tao đã lỡ tay giết chết bà N rồi*”. Tại thời điểm này, chị C đang nuôi con N dưới 06 tháng tuổi. Nhưng sau khi biết bà P chết, chị C đã kêu anh Đào Lèo H điện thoại kêu Đào Hu N ra đầu thú. Từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Nguyễn Thị C là phù hợp. Đối với ông Danh Chí C là chủ nhà cho Đào Hu N ở nhờ sau khi gây án. Danh Chí C xác định do tình cảm quen biết nên cho ở nhờ, chứ hoàn toàn không biết Đào Hu N giết người rồi bỏ trốn. Xét thấy hành vi của Danh Chí C không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý. Đối với bà Nguyễn Thị T (mẹ của Danh Chí C) có hành vi nhận 600.000đ của bị cáo N, từ số tiền chiếm đoạt được của bà Huỳnh Thị Kim P, Bà Thu hoàn toàn không biết tiền Đào Hu N đưa cho là do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 9.069.708đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 254, 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Hu N (tên gọi khác: U) phạm các tội “*Giết người*” và “*Cướp tài sản*”.

2. Áp dụng điểm e, điểm n khoản 1 Điều 93; điểm e khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đào Hu N (U) 18 (mười tám) năm tù về tội “*Giết người*”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đào Hu N (U) 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

4. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo Đào Hu N (U)

phải chấp hành là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 30/7/2017.

5. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; các Điều 591, 593 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đào Hu N (U) bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 181.394.160đ (một trăm tám mươi một triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi đồng), anh T đại diện nhận. Số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả (hiện nay Cục Thi hành án dân sự đang quản lý theo biên lai thu tiền số 005838 ngày 05/12/2017), anh Thiện được đại diện nhận.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

6.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây quạt gió màu xanh hiệu “ATC”; 01 (một) chai thuốc diệt cỏ hiệu “NEWSATE”; 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 0,22m; 02 (hai) bật lửa; 01 (một) chìa khóa; 05 (năm) vỉ thuốc: 01 vỉ thuốc Naturenz còn 04 viên, vỉ vỏ thuốc: Metronidazon 200mg, Vitamin B, Paracetamol, Dexamethasol; 01 (một) tàn thuốc lá (đầu thuốc lá); 01 (một) phần sào quần áo bằng kim loại có buộc thông lọng bằng dây điện đôi màu trắng; 01 (một) một sợi dây vải màu trắng dài 1,2m rộng 0,8cm; 01 (một) mẫu dấu vết màu nâu đỏ thu trên chiếu tre; 01 (một) mẫu dấu vết màu nâu đỏ thu trên thanh giường; 01 (một) sợi tóc thu trong lòng bàn tay của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P; Mẫu móng tay trên bàn tay phải và trA của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P; 01 (một) quần lót màu xanh của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P; 01 (một) quần soọc màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi màu xanh; 01 (một) quần dài nữ màu đen; 01 (một) áo tím nữ; 01 (một) áo khoác nam màu đen; mẫu máu của nạn nhân Huỳnh Thị Kim P; mẫu máu của Đào Hu N.

6.2. Cho bị cáo Đào Hu N nhận lại: 01 (một) bóp da loại của nam màu xám” và “một giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Hu N”; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, nắp phía sau bị vỡ.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/12/2017).

7. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Hu N (U) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và nộp 9.069.708đ (chín triệu không trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm lẻ tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC (01b);
- VKSNDCC (01b);
- Viện KSND tỉnh BL(02b);
- CSĐT CA tỉnh BL(01b);
- CQ Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh BL(01b);
- Sở Tư Pháp tỉnh BL (01b);
- Cục THADS tỉnh BL(01b);
- Trại tạm giam CA tỉnh BL (02b, giao bị cáo 1b);
- Luật sư (01 bản);
- Đại diện bị hại (01b);
- Lưu HS, THC, THS.

(Đã ký)

Trương Thanh Dũng